

SỞ NN VÀ PTNT TỈNH BÌNH ĐỊNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI CỤC KIỂM LÂM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CCKL-SDPTR

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2022

V/v xây dựng kế hoạch thực hiện lâm
nghiệp năm 2022

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 136/SNN-KHTH ngày 17/01/2022 về việc xây dựng kế hoạch thực hiện ngành Nông nghiệp và PTNT năm 2022. Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT Kế hoạch thực hiện ngành Nông nghiệp và PTNT lĩnh vực lâm nghiệp năm 2022 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2022

1. Mục tiêu

a) Bảo vệ và phát triển bền vững đối với toàn bộ diện tích rừng hiện có đặc biệt là đối với diện tích rừng tự nhiên; đảm bảo cơ cấu 3 loại rừng hợp lý (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất). Thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Quản lý chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, tiếp tục nâng cao năng suất, chất lượng rừng, đáp ứng yêu cầu về cung cấp nguyên liệu cho sản xuất và tiêu dùng, phòng hộ và bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm thiểu tác động tiêu cực do thiên tai, tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

b) Phát triển Lâm nghiệp gắn với phát triển kinh tế, ổn định xã hội và bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái; phát triển kinh tế rừng toàn diện, bền vững, góp phần tạo việc làm, thu nhập cho người làm nghề rừng.

c) Tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân làm nghề rừng; hỗ trợ phát triển kinh tế lâm nghiệp, đặc biệt là phát triển kinh tế dưới tán rừng gắn với bảo vệ rừng bền vững nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, góp phần duy trì ổn định độ che phủ rừng, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu.

2. Chỉ tiêu

a) Tốc độ tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp năm 2022 đạt 2,3% năm.

b) Độ che phủ rừng năm 2022 đạt 56,9%.

c) Đến năm 2022, giá trị thu nhập từ rừng trồng là rừng sản xuất tăng bình quân khoảng 1,2 lần/đơn vị diện tích so với năm 2020.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NĂM 2022

1. Nhiệm vụ

Tổ chức thực hiện Chiến lược Phát triển Lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Chương trình mục

tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 (Tiểu dự án 1, Dự án 3); Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025; Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình trồng mới một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyên mục đích sử dụng rừng, thực hiện tốt bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao chất lượng rừng tự nhiên hiện có, duy trì độ che phủ rừng. Nâng cao năng suất, chất lượng và phát huy giá trị của từng loại rừng. Thực hiện hiệu quả, đồng bộ Hiệp định VPA/PLEGT đã được phê duyệt, tạo điều kiện đẩy mạnh xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ sang EU. Tiếp tục thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng; tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư trồng rừng sản xuất và chế biến lâm sản, phát triển du lịch sinh thái rừng; cụ thể như sau:

a) Trồng rừng tập trung 8.000 ha; trong đó trồng rừng phòng hộ, đặc dụng 350 ha; trồng rừng sản xuất 7.650 ha/năm (trồng rừng gỗ lớn 573 ha).

b) Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng năm 2022: 141.009,0 ha; trong đó:

- Diện tích khoán bảo vệ rừng tại các huyện miền núi thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 (Tiểu Dự án 1, Dự án 3): 97.888,0 ha.

- Diện tích rừng khoán bảo vệ rừng tại các huyện, thị xã, thành phố từ Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 43.121,0 ha.

c) Hỗ trợ bảo vệ rừng tự nhiên sản xuất của các công ty TNHH lâm nghiệp: 20.049 ha.

d) Khoán khoán nuôi rừng: 378 ha.

đ) Khai thác rừng trồng 8.000 ha/năm; sản lượng 1.000.000 m³/năm.

e) Trồng cây phân tán năm 2022 là 1.896 nghìn cây.

2. Giải pháp trọng tâm

a) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, phổ biến công tác bảo vệ và phát triển rừng cho nhân dân nhất là người dân ở các vùng rừng, ven rừng về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bảo vệ và phát triển rừng; nâng cao ý thức xã hội về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng, chống chặt, phá rừng trái pháp luật; nâng cao nhận thức về phát triển rừng bền vững, trồng rừng sản xuất gỗ lớn có năng suất, chất lượng cao, sử dụng lâm sản có nguồn gốc hợp pháp.

b) Quản lý chặt chẽ, điều chỉnh kịp thời quy hoạch 3 loại rừng cho phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh; thực hiện xã hội hóa lâm nghiệp cho các năm tiếp theo; giải quyết dứt điểm các vụ việc, lấn, chiếm tranh chấp đất lâm nghiệp; đẩy mạnh giao đất cho hộ gia đình, cá nhân để người dân và các doanh nghiệp yên tâm đầu tư trồng rừng.

c) Chủ động, tích cực tham mưu các cấp chính quyền địa phương chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý, bảo vệ phát triển rừng, ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm tình trạng vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng; chú trọng công tác phòng cháy chữa cháy rừng, phòng trừ sâu bệnh hại rừng;

d) Thực hiện công tác giao rừng, thuê rừng thống nhất, đồng bộ với giao đất, thuê đất lâm nghiệp theo quy định tại Nghị định 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật lâm nghiệp; phối hợp thực hiện công tác giao đất, gắn với giao rừng cho 05 Ban quản lý rừng phòng hộ chưa có quyết định giao đất và các hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp để phát triển sản xuất lâm nghiệp lâu dài, ổn định;

đ) Khuyến khích các hình thức liên doanh, liên kết hợp tác trong trồng rừng, phát triển rừng, hình thành các vùng nguyên liệu tập trung phục vụ sản xuất, chế biến gỗ và lâm sản; thực hiện quản lý rừng trồng gắn với cấp chứng chỉ rừng để nâng cao hiệu quả sản xuất lâm nghiệp.

e) Tăng cường công tác quản lý giống cây lâm nghiệp theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đẩy mạnh sản xuất giống bằng công nghệ sinh học đảm bảo cây trồng có năng suất, chất lượng cao. Tăng cường công tác khuyến lâm, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trồng lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng, trồng rừng kinh tế thâm canh chất lượng cao;

g) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào lĩnh vực lâm nghiệp như: theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp; cảnh báo cháy rừng, phát hiện nhanh điểm cháy.

h) Thực hiện đa dạng hóa nguồn vốn để thực hiện công tác bảo vệ và phát triển rừng, trong đó ngân sách nhà nước đóng vai trò quan trọng và có ý nghĩa quyết định; có giải pháp huy động hợp lý các nguồn vốn ODA; tăng cường huy động các nguồn đóng góp hợp pháp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong nước và nước ngoài. Sử dụng có hiệu quả tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh.

III. PHỤ LỤC KÈM THEO

1. Phụ lục I: Một số mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu năm 2022.

2. Phụ lục II: Kế hoạch sản lượng các sản phẩm nông lâm thủy sản chủ yếu năm 2022.

3. Phụ lục III: Một số nhiệm vụ chủ yếu của Ngành năm 2022.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Huỳnh Ngọc Bảo